TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2025/DS-ST.
Ngày: 19-9-2025.
V/v "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Tấn Hiếu.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Phú Hữu;

2/ Ông Huỳnh Văn Kiều.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Ngọc Hà, Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp.

Ngày 19 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 312/2025/TLST-DS, ngày 14 tháng 5 năm 2025, về việc "Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2025/QĐXXST-DS, ngày 08/8/2025, giữa các đương sự:

- ***Nguyên đơn:*** Thái Kim L, sinh năm 1967, địa chỉ: Tổ A, ấp T, xã M, tỉnh Đồng Tháp;

Người đại diện hợp pháp: Ông Bùi Văn P, sinh năm 1961, địa chỉ: Số A, ấp BL, xã L, tỉnh Đồng Tháp, là đại diện theo ủy quyền.

- ***Bị đơn***: Huỳnh Thanh T, sinh năm 1979, địa chỉ: Tổ S, Khóm M, Phường L, tỉnh Đồng Tháp.

Ông Bùi Văn P có mặt; bà Huỳnh Thanh T vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, nguyên đơn Thái Kim L (ông Bùi Văn P đại diện) trình bày: Ngày 01/01/2025, bà L có cho chị T vay số tiền 2.000.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận 2%/tháng, thời hạn vay 01 tháng. Từ khi vay đến nay, bà T chưa trả cho bà L tiền vốn và lãi.

Nay bà L yêu cầu bà T trả tiền vốn 2.000.000.000 đồng và tiền lãi suất 1,66%/tháng, tính từ khi vay đến ngày 01/4/2025 là 99.600.000 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 2.099.600.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng:

- Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản với bị đơn Huỳnh Thanh T, sinh năm 1979, địa chỉ: Tổ 47, Khóm 5, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 6 - Đồng Tháp.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

- Xét tiền vốn: Bà L yêu cầu bà T trả 2.000.000.000 đồng, trong quá trình thu thập chứng cứ, bà L có xuất trình cho Tòa án "biên nhận", ghi ngày 01/01/2025, thể hiện nội dung: Bà Huỳnh Thanh T, địa chỉ: Tổ 47, Khóm 5, Phường 6, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, có mượn của bà L số tiền 2.000.000.000 đồng, lãi suất 2%/tháng, hẹn trả ngày 01/02/2025. Trong quá trình thu thập chứng cứ, bà T không có văn bản ý kiến trả lời. Do đó, chấp nhận yêu cầu của bà L, buộc bà T trả cho bà L tiền vốn 2.000.000.000 đồng.

- Xét tiền lãi: bà L yêu cầu bà T trả tiền lãi suất 1,66%/tháng, tính đến ngày 01/4/2025 là 99.600.000 đồng, phù hợp với quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. Do đó, chấp nhận yêu cầu của bà L, buộc bà T trả cho bà L tiền lãi 99.600.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà T phải trả cho bà L số tiền 2.099.600.000 đồng nên phải chịu án phí là 73.992.000 đồng, bà L không phải chịu.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: các điều 463, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

2. Chấp nhận yêu cầu của bà Thái Kim L (ông Bùi Văn P đại diện), yêu cầu bà Huỳnh Thanh T trả số tiền vốn và lãi là 2.099.600.000 đồng.

3. Buộc bà Huỳnh Thanh T trả cho bà Thái Kim L số tiền vốn và lãi là 2.099.600.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Huỳnh Thanh T phải chịu án phí là 73.992.000 đồng. Hoàn trả cho bà L tiền tạm ứng án phí đã nộp 36.996.000 đồng,

theo biên lai số 0003661, ngày 13/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

5. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; Bị đơn (vắng mặt tại phiên tòa) có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKSND KV 6;
- TAND tỉnh ĐT;
- Các đương sự.
- Lưu.

Đinh Tấn Hiếu